

Lục Tỉnh Tân Văn

Min. Général - NGUYỄN-V. CỎA
ADMINISTRATION
ET RÉDACTION:
Maison des Cultes, 158 (55) rue de la République

GIÁ BÀN:
Nam-tỳ, Trung-tỳ và Cao-mai
Một năm 6\$ 00
Sáu tháng 3 50
Ba tháng 2 00
Mua báo thì kể từ ngày
mùng 1 và ngày 15 mỗi tháng
mà phải trả tiền trước.

六省新聞
MỖI TUẦN LẼ RA BA KỶ:
NGÀY THỨ HAI, NGÀY THỨ TƯ VÀ NGÀY THỨ SÁU
Mỗi số bán lẻ 0\$ 04
TELEPHONE N° 175 Adresse télégr. : LUCPHE-SHIGOU

GIÁ BÀN:
Bắc-Kỳ, Lào, BAI-PHÁP
và THUỘC ĐỊA.
Một năm 7\$ 00
Sáu tháng 4 00
Ba tháng 2 25
On s'abonne sans frais dans
tous les bureaux de poste

POUR LES ABONNÉS d'étranger:
à SAIGON: Aux bureaux de journaux.
à HANOI: Aux bureaux du Trung-
Bac-Tân-Văn.
On traite à forfait pour les
contrats de longue durée. Les
prix sont payables d'avance

MỤC-LỤC

1. - Đàn là dân vọng.
2. - Bán lúa gạo ra ngoại quốc.
3. - Âu-châu điện báo.
4. - Hội đưng bia kỷ niệm.
5. - Bia kỷ niệm.
6. - Một môi trường của quốc dân ta.
7. - Thông báo.
8. - Thơ tin.
9. - Văn-ngôn.
10. - Phỏng-làm người.
11. - Hướng-truyền.
12. - Đông-Pháp báo tin.
13. - Oan kịa theo mãi!

ĐÀN LÀ DÂN VỌNG

(tiếp theo)

« Ngoài việc trị dân, còn một việc tuần-phòng từ ấy nhân nầy chưa lập ra cho thiệt mạnh. Vẫn biết theo thói nước tục làng bắt dân thay phiên canh tuần với chức việc làng, mỗi đêm năm mươi người cầm những cón, những mác thông lóp bỏ lóp thấy, đuẩn nư vậy là buổi làng hãy còn oai lớn, quyền rộng, cầm dân trong tay, dẫu có khó nôi, chỉ từ ngày nay, làng hết oai quyền, dân lấy nề tự-do, nghinh ngan gian ác chẳng còn kiên nề làng như xưa, nhất là lũ thiên địa bắt ở chừng hiệp có, trong học vắng thưng tự lập giết người lấy của, tuần như vậy có ích chi. Mười đêm ăn cướp bất luận xa gần, đám nào cũng có khí giải, hoặc súng giải hoặc súng thiệt (mà suy ra súng nào bằng trúng lại chẳng chết) còn làng thì tầm vọng vật nhon với mác thông làm sao dám xông vào tiếp cứu. Có ấy nên làng - ấy là lời nói ngay - dẫu ăn cướp gần một bên, cũng làm lo, đợi nó lấy của kéo nhau đi hết rồi mới là chạy tới. Đồn thì ở xa, đợi báo tin, lính thú đến, thì ăn cướp đã xa ba mươi dặm. Cách tuần phòng, xét kỹ, thật rất sơ sài, ước xin Chánh-Phủ ra ơn cho dân làng ở chốn sẵn đã thú quẻ, cải lương thế nào cho tiện cách quan phòng, dân đặng ở an hơn trước. Theo ý lão, cách quan phòng chẳng đặng mạnh tại hai điều:

- 1° - Làng không có đủ khí giải mà chống cự với ăn cướp;
- 2° - Nhiều làng chưa có đồn.

Nếu làng chẳng có khí giải cho đủ mà chống cự với ăn cướp chẳng phải tại nơi Chánh-phủ hẹp - Trước khi Chánh-phủ cũng rộng cho phép mỗi làng những người có thể sắm súng, sắm dè mà giữ gìn, nhiều người sắm đặng rồi chẳng nghĩ,

đề họ hổng cho kẻ trộm lấy về tụ đảng. Cũng có kẻ dám tráo cho kẻ cướp dùng làm quy đặng chia của với nó. Dòm thấy sự tệ ấy, Chánh-phủ cũng giết mình mà bớt rộng. Nay dẫu gặp con trộm cướp cả đây, làng xóm không súng, có tay người chịu thiệt, chẳng nên trách Chánh-phủ mà khá trách mình quấy trước. Biết vậy mà không lý vì một có đó Chánh-phủ đành bỏ lấy chẳng ru? Ước trông Chánh-phủ định kế nào hay, cho chức việc làng đương niên, những người gánh việc tuần phòng, mỗi người một cây súng và thuốc đạn dùng để ngăn ngừa trộm cướp. Mỗi làng, có chừng năm mươi cây súng, ít có thể mạnh mà đương cần quân gian, bằng chẳng, dẫu làng có tuần phòng nghiêm nhặc cách nào, tầm vọng vật nhon cũng khó mà trở đương với súng.

Ngoài việc cho làng đương niên có đủ súng ống thuốc đạn, lão cũng ước xin Chánh-phủ rộng chuẩn tiền thêm cho các lính đi mà chiêu mộ Ma-là cho sung số, súng sai đi thú các đồn ngăn ngừa ăn cướp. Mỗi đồn được và đội và cái và lính chừng mười người có đủ khí giải, thì mạnh lắm, kẻ cướp phải lánh xa, song cách lập đồn này phải chấn chỉnh lại, lập bao nhiêu lối giảng, chờ lập chỗ hiểm này, chừa góc kia, quân trộm cướp cũng chẳng ghé chẳng sợ.

« Toàn lại làng nào không đồn chủ nghiệp chủ, làng nào không có cướp trộm tàng ẩn, nếu lựa mấy chỗ hiểm mà lập đồn, còn mấy chỗ kia mới sao? Chi bằng lập đồn trong mỗi làng, song chẳng lập giữa rừng, cứ nơi ranh hai làng giáp nhau mà đóng đồn, thì từ nhiên bề tương tiếp xem ra rất dễ. Và đóng đồn như

vậy, lấy địa-đr mà coi, không chừng có làng bốn phía ranh, đóng lấy Nam-Bắc, đều có đồn gìn giữ. Đường lý, quân trộm cướp sát nhon mới tới đi ngoi gạo?

Hễ làng có đủ quyền trị dân, dân chắt đặng tay thế tự-do mà cường ngành, việc tuần phòng nghiêm, các đồn thú đều mạnh, thì diệt lũ thiên địa hội, để như trở tay, trờ trộm cướp như lấy đồ trong túi.

« Chừng đó, chẳng lo mà nước cũng trị dân cũng an, nhà đêm ngủ chẳng cần đóng cửa.

(San tiếp)

M. H. L.

Bán lúa gạo ra ngoại-quốc

Năm nay nhiều nước trong toàn cầu đều bị nguy hiểm, như bên Âu-châu giá gạo mới yên, mỗi nước đều lo bởi bề việc hư hao tổn kém trong cơn khốai lửa. Nhiều vật dụng đều thiếu thốn, bắt giá cao, hóa ra bề ăn ở càng ngày càng mất mát. Còn các nước bên viễn đông đây thì bị thất mùa lúa gạo hùt, Duy có một xứ Nam-kỳ ta nhờ ơn trời đất, khiến cho năm nay trúng mùa đầy đầy, trong hai mươi tỉnh đều đặng trúng cùng là đặng bực trung, chẳng thất hơn một mùa thường. Xứ mình có lúa, mà đầu do đến hùt, thì tất nhiên lúa phải bắt giá cao; đầu mùa mà giá lúa đã trên 7\$00 mỗi trăm kilô.

Lúa đã nhiều mà lại thêm cao giá, cho nên ngoại bang có muốn mua lúa xứ ta thì phải đem bạc lại cho nhiều mà mua. Mà đồng bạc đồng vàng của các nước ngoại bang thì xài trong nước họ mà thôi, đem đến xứ ta xài không đặng, bởi vì xứ ta xài đồng bạc trong nước mà thôi. Nếu các nước không có bạc xứ ta thì lấy chi mà mua lúa của mình? Tuy vậy mà không cang hệ chi, bởi vì nhờ có các hàng bạc sẵn đời đây mà đổi bạc vàng của các nước đem lại nước mình cho họ mua lúa của mình.

Đồng bạc đồng vàng của các nước tuy trong xứ mình không xài, bởi nó cũng là có giá, bởi vì nó là bằng bạc, bằng vàng. Vậy nên mấy hàng bạc mới mua vào trao bạc nước mình ra cho những người Ngoại quốc tới mua lúa của mình. Bạc vàng ấy hàng bạc sẽ xài lại cho mấy nước ngoại bang đặng cho mấy người buôn bán ở đây mua hàng hóa của các nước ấy lấy đặng cho nhon dân trong xứ này xài.

Mấy năm trước: lúa ít mà lại giá rẻ, năm nay lúa nhiều giá lại cao cho nên quan Toàn quyền M. Maurice Long tức thì lập lời nghị định cho in tới hai mươi lăm triệu đồng bạc giấy, phát ra cho các hàng bạc nhiều ít tùy theo số hàng ấy buôn đổi cho ngoại bang định cho đặng bạc ấy là 15 quan tiền tây. Các nước ngoại bang đến đem vàng bạc nước họ đến mà đổi giấy ấy đặng mà mua lúa gạo xứ ta. Giấy này nhon dân trong nước đều xài, vì cũng là một thứ bạc giấy xưa nay vậy. Lại Chánh-phủ tức thì mua bạc bẻ Huê-kỳ mà đúc bạc cất, bẻ đồng thêm, và đặt cho bẻ Chánh-quốc đúc bạc thêm nữa.

Cối Đông-Pháp càng ngày càng mở mang thịnh lợi, tiền bạc càng ngày càng nhiều, lại thêm trúng mùa, lúa gạo giá đắt, bởi vậy (Chánh-phủ phải) mua bạc mà đúc thêm cho trong xứ thông dụng.

L. T. T. V.

Âu-châu điện báo

HAVAS.

Paris, le 24 mars 1920

Phụ cấp.

Hà nghị viện mới công định thêm một số tiền phụ cấp cho nghị viên thượng và hạ viện, mỗi tháng là một ngàn quan tiền.

Kinh đô Đức-quốc.

Tin thành Berlin báo rằng sự dân thợ phố việc đã sửa an. Có chỉ truyền tập nã Kapp, Jegow, East, Bauer và Ludendorff. Thượng-thơ Grassberg, Braun đồng đi tới Ruhr đặng tình việc đả hòa với dân thợ vì dân thợ trong các xã-thôn đều đem bán hội lập hội nhân người xã-hội đảng mà thế quốc Đức-ly.

Đức-quốc.

Ông Doucoussé đã làm lãnh sự Pháp-quốc tại Lào-Minh ngộ tìm mưu giao hảo lại như xưa. Người đã lãnh chỉ đi đến nơi rồi, hiện đương khởi liệu.

Paris le 25 mars 1920

Đức-quốc

Ông Doucoussé ở Ruhr với Chánh-Phủ Berlin đã tình êm. Các điều chánh trong hòa là lập một đạo binh rông dân thợ coi giữ an; lập Chánh-phủ lại cho các hội đảng dự lập; giải giáp và thả khí giải của quân sĩ giúp việc khuấy rối nước nhà; hội thương riêng về thang với thợ và tài lương. Chánh-Phủ sẽ chăm lo về điều lập viện.

HỜI NGƯỜI ANNAM.

Chớ nên lộn thuộc của Ngoại-quốc với thuộc xứ Algérie là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa thuộc rời và thuộc địa trái đất ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sản Algérie quả thật là đồ thổ sản

Đại-pháp và chẳng có thứ thuộc nào ngon bằng
Hãy nên hút thuốc hiệu TRÁI-ĐẤT

VIỆC MỚI TRONG NƯỚC

(Nouvelles du pays)

GIÀ BẠC VÀ GIÀ LỬA

Già bạc kho nhà-nước... 15 t. 00
Già lửa, ta 100 kil. chớ tới nhà máy Chợ
lớn (bao tré lai) 7990 tới 8660.

NAM - KÝ

(Cochinchine)

Cũng vì rượu

Bữa 26 Mars, lối 12 giờ rưỡi trưa, ông B... ở đường Legrand de la Liraye, cho số Tuấn-khánh hay rằng tên Ng-vân-Ngo là kẻ đánh xe, cũng ở đường đó, số 124 bis, đánh vợ nó là Ng-thi-Kiểu kêu thị-Nam, có thương tích, rồi uống một thứ nước chi xanh xanh, quyết lòng tự tử. Ông Cò liền đến nơi tra xét ra thì tại tên men báo hại cho vợ chồng sanh rầy rả rồi lại còn xuôi chổng đảo. Còn thứ nước anh chống nòng mà tự tử đó là rượu nếp. (Ấy cũng là thuốc độc mà nó không hại mình chết tức thì, thừng thàng nó khê môn đó thôi).

Ông Cò quờ tên Ngo rồi tha nó vì vợ nó không muốn kiện thưa.

Ồi! Thấy vậy mà ngân cho mày ông thần men. Uống làm chi cho mày độ phải mang đầu xâu bỏ. Vậy mà không thất kinh đầu, bữa nào ngon miệng nuốt nữa chớ chưa chịu tội thì mà.

Bị đánh ló đầu

Tên Trần-vân-Tám, 21 tuổi, khi trước đi mạch-lò tại Nhà-nước với tên Huỳnh-vân-Được kêu Mười, 18 tuổi, nghề làm vườn, cả hai là anh em bạn, ở chung một căn phố số 22 đường Sohier prolongée. Tới bữa 27 Mars, lối 9 giờ, hai tên ấy rủ nhau đi coi hát nơi rạp đường Rousseau. Đọc đường bị bảy tám đứa đôn chém cả hai ló đầu. Liền đem lại nhà thuộc thì bố rít xong, cho vợ năm nhà thương Cholon.

Ông Cò tra chúng nó mà chúng nó nói không biết kẻ đánh là ai, song theo lời khai tên Được thì có một bọn du côn oán mạch-lò Nhà-nước, có khi thì vậy mà sanh ra đám này.

Ấn tham quân lãnh

Bữa 28 Mars, hồi 2 giờ rưỡi chiều, chú lính Ng-vân-Thị gát tiệm cầm đồ Dakso, đặc về bộ quần thứ ba, tên Lý-vân-Đậu vì tên này lấy tiệm chược một cái quần lãnh mà cái giấy nó đưa ra là giấy người ta khai mất. Cho đòi chủ giấy lại thì người ấy - một người đơn bà - khai rằng bữa 4 Mars đi cầm cái quần ấy rồi bị chúng ả cướp mất giấy, nên đã xin cái giấy khác rồi. Vì vậy mà không kêu nài, tên Đậu mới được thả ra, nên không ả không khỏi bị buộc tội.

Cholon

Tổ bắt trộm

Ng-thi-Mai, 22 tuổi, gốc ở Rạch-kiên (Chợ lớn) ở trước cho cả Phạm-thị-Thối, ở đường Charles Thomson môn bài số 68. Cho lãnh trước 5000, tờ xai hát rồi

ăn cắp của chủ nhà một cặp hoa tai, vòng tay, nhẫn hạt, giá 220\$00 và một số bạc 20\$00, đồng mắt. Cửa đời ba trăm ai bỏ, bởi cứ nên chủ nhà hết lòng tìm kiếm chẳng may ngày bắt được đưa tới bắt trong cho ngời khám chờ đợi lại hĩa.

Lia sống

Khách Bô-Yêu, 50 tuổi, bang Phức-kiên, nghề bán báo, ở đường Palikoo, môn bài 72, có rằng tình-nhơn nó là xam Phức-kiên tên Trần-Yên, 42 tuổi, bỏ nhà nó mà trốn hôm 29 mars, hồi 7 giờ sáng, có hai đứa con, một đứa con gái 14 tuổi và một đứa con trai 8 tuổi, cũng đi theo theo, để chàng và ở nhà một mình, buồn quá, bu hu!

Lia thác

Xam (Quảng-đông) Tô-Mười, niên canh 22 tuổi, thông-bành số 47119, là tình-nhơn của khách Sam-Cang, 38 tuổi, ở đường Minh-hương, số 70, chẳng biết vì cớ nào hôm 27 mars, A-xam nhẩy xuống sông Quới-đước mà lặn mất. Chờng vớt lên được đã ninh thờ.

Con ai?

Một đứa con trai độ chừng 13 tháng, chẳng biết con ai, nằm dựa đường Quai des Jonques, ngang căn nhà số 338, mà thế.

Tội nghiệp cho đứa nhỏ quá, không rõ cha mẹ nó là ai, đánh bỏ con như vậy.

Tinh nhân bạc bèo

Phan-vân-Lang, 23 tuổi, dân làng Bhang-dông, (Tân-an), mắc phải chữ bán nài lừng lớn đi làm vườn mà nuôi tình nhân nài là Trần-thị-Liên, 24 tuổi, mà thì này không nghĩ, thừa lúc Lang đi chèo ghe vườn, ở nhà cuốn gói đi mất hôm 1er février tới nay.

Ồi! Tại chú mày đi lâu quá, ở nhà bữa đói bữa no, phải kiếm nôi mà nhờ cậy, chớ hoạt chết đói hay sao?

Thơ tin

Khánh-hòa, le 27 Mars 1920.
A Monsieur Le-hoàng-Mưu,
Rédacteur-en-chef Luc-Thiên-Tân, Saigon.
Monsieur

Kính thăm ông chủ đang phủ bị khương ninh, sau xin ông làm ơn cho tôi xin một chèo giấy, để tôi báo mà ấn hành bài đố này và bài báo. Tôi rất đợi ơn ông.

A Messieurs Cao-triều-Trực et Nguyễn-Tích, Conseillers provinciaux du canton de Thanh-hung (Baclieu).

Kính đề đôi lời cũng hai thầy này chẳng trong thành phố nhờ có nghị viện thành phố, ở tổng thì có nghị viện địa phương, họ thay mặt đôi lời cho dân trong tổng. Nay hai thầy đặt tờ khóa này, xin hai thầy hãy rằng hết lòng mà lo cho trọn bản phan, trước hết tôi xin hai thầy đem lòng sốt sắng xem xét mấy việc nhỏ, sau lần lần sẽ đến việc lớn.

Luôn điệp tới xin nhắc lại cho hai thầy rõ, là vì tại làng Khánh-hòa có một khúc lộ từ (nhà việc Khánh-hòa) tại đầu cầu Trà-niên chạy tới ấp giống Trà-Teo từ

7 năm nay hư tề sụp lổ và đức từ khúc, khi trời mưa xuống, ời đường như đi dưới ruộng sâu, và có hai cái cầu hư tề: một cái tại Bưng-Tum, một cái nữa đường Bưng-Tum đi Trà-Teo, tục thường kêu là cầu chông chát) hai cái cầu này đã hư 10 năm rồi, mà không có tu bổ lại. Làng thì lớn dân sự cũng đông, dân người thì lo việc ruộng nương, nước thì lo việc thương mại.

Tuy vậy thiếu chi kẻ gian tề và cẩu đồ bung đứ ở các làng chông quanh thường hay qua phá rối nhơn dân, đêm thì rù phau trộm cướp, ngày lại lập lập rầy rả, ấy vậy cũng bởi không gần chỗ quan quyền xa nơi làng xóm.

Nên chúng nó càng ngày càng lộng làm cho người giàu có ăn ngủ chẳng yên. Kề có ăn chức đình tha thiết.

Phân lại trong làng, nhà việc ở xa, đường lộ thì đứt từ khúc, rồi khi ban hôm tâm tời trộm cướp hòa hoãn và có sự chi xây đén, dân sự và hương chức ít nài là một canh, mới đén, thì sự đã rồi, hát giờ cũng chẳng kêu có đầu cứu người làm nạn.

Nay tôi xin hai thầy lo lẩn tới dân lành kỳ nghị tới đây xin đắp đường từ cầu cầu Trà-niên cho tới ấp giống Trà-Teo, và xin làm luôn hai cái cầu, trước là tiện việc bua quan, sau nữa có đường thông hành cho người thương mại, là vì đường lộ đã hư tề lâu năm, cây lức mọc rậm, thường khi kẻ gian tề hay ẩn vào mây lùm cây lức theo lộ mà đón người đi đường đánh giết đồ hành lý và tiền bạc.

Thầy hội đồng ời! Hai thầy hãy suy nghĩ mà coi trong khi tiền cứ thuộc tiền đây cũng có nhiều người muốn ra mà tranh cử, mà nhơn dân trong tổng lại chọn có hai thầy ra mà thôi?? Có phải là mọi người đều sợ mọi hai thầy chăng? biết hai thầy là người có học thức và cũng coi giám án nói giữa chôn hội đồng, không khi nhơn sự ngờ, nên mới dám gửi đến công lịch này cho hai thầy gìn giữ.

Vậy xin hai thầy phải làm sao cho nhơn dân, vui lòng, và bá tánh thêm cảm cho tôi mặt anh tài, thay tôi đôi lời cho nhơn dân trong tổng Thanh hung này.

Như hai thầy sáng lòng mà đi hành thì hương chức và dân sự trong làng thanh hòa đều kính tạ hai thầy, và nhơn dân chẳng hề quên ơn hai thầy.

Xin hai thầy chớ khắt từ nan một việc nhỏ như vậy.

Nay có quan lớn, chủ tịch mới đáo nhậm tại tỉnh Baclieu là một vị quan tinh tình quân đại nghệ, cần sựch, thì làm sao cũng vui lòng và nhậm lời hai thầy xin.

TRẦN-MINH HUÂN.
Planteur, Khánh-Hòa Baclieu.

Tôi chỉ dùng có một thứ giấy NIL mà thôi giấy này là thứ giấy văn thuộc địa. Tôi nhứt của một mình hàng Denis Frères đại lý khắp cả Đông-dương.

PHẢI SỢ THUỐC

Nam-Hồng-Tê

Nếu muốn khỏi bị làm nhảm thuốc Nam-Hồng-Tê... giá thì xin viết thư mà mua của

Madame HIEN, chez M. J. THAXO, Ecole des Mécaniciens SAIGON.

Hay là đến nhà môn bài 68 đường Đỗ-hữu-Vị prolongée ngay ra Chợ mới Saigon, (đường Đỗ-hữu-Vị là đường đi ngang trước Ecole des Mécaniciens tục kêu là Trường-mỹ).

Văn Uyên

(Variété littéraire)

Thái số 6

Gặp nhau chẳng nói chẳng cười, có tình lưu luyến không lời thiệt hen.

Xuất vật dụng.

Đêm trăng thu dạo thuyền qua Bông-Ba

Thuyền vừa qua phố độ đầu hôm, Xe ngựa bên tai tiếng đã òm; Mờ bóng gác mái Di-giô quai, Cuồn bướm giờ mặt Chi-trăng đóm; Trên lầu trẻ chạy đua đèn cẩu, Trong bộ người tìm đánh tổ tôm; Mờng tiết Trùng-thu còn làm thú, Tinh cờ gặp khách thả thơ non.

Đạp xe nước

(Hoa nguyên bản)

Nhà nông sớm dậy chạy te te, Đạp nước cho mau kéo nắng hè; Quai mái ông lên rồi ông xuống, Động liên chân ngựa lại chân ngoe; Lầm cho nước đẩy dòng xanh ngắt, Chỉ sợ trưa khô mà đổ hoe; Cứng sườn cái chân không bẻ dặt, Phong lưu hồ hát lúc ngồi xe.

Đêm Trung-thu cùng quan Tam xuyên đi chơi thuyền

(Hoa nguyên bản)

Mỗi đòai-câu phải có một tên chim Đem thu thuyền chèo bốn giang đầu, Gặp sóng thì ai sẵn mái chèo; Nước lên ngang lán trôi bóng yên, Gió thổi ngược trời như tình cứu; Đèn lồng treo trước thuyền lơ lửng, Đèn thì thắp ở cabin sau; Mọi vật điều phù là thượng khách, Chờ nhàn cảnh lướt sóng phải lo âu.

Lục tháng bảy

(Diệu song-thanh)

Hòa đã, xây đầy, có nhỏ, sương; Nhánh liễu, rủ xuống thương đương; Nước chảy, chảy, chảy, chảy, chảy; Nhủi-lũ, chơm nôm, lầy gầy nhầy; Ao trào, bổi ỏi, lổ lươn trườn; Bẻ tre, rần xoắn, đống rống dầy; Thước nước, đầm thêm, lấp xấp giường; Xuân Thành trich cảm (Huê)

Nous blessés
 Ils sont partis de leurs villages
 Sans larmes dans leurs bons yeux clairs.
 Ils ont laissé des êtres chers
 Ayant au cœur tous les courages.
 Ils sont partis, refrain joyeux
 Ou chanson guerrière à la bouche
 Portant en eux l'espoir farouche
 De revenir victorieux.

Ils se sont conduits en braves
 Et, citoyens forts de leurs droits,
 Ils ont opposé des exploits
 Aux férocités des esclaves.
 Et nous jouirons de bienfaits
 Semés par leur geste de gloire,
 Quand nous chanterons la victoire
 Due aux miracles qu'ils ont faits.

Dans la lutte acharnée et dure
 Dont ils ont supporté le poids,
 Ils ont, dans l'Argonne et l'Artois,
 Récolté plus d'une blessure,
 Mais la gaieté brille à leur front
 Et leur cœur s'ouvre à l'espérance
 De combattre encore pour la France
 Dès que leurs forces renatront.

Honneur aux mutilés nos frères
 Que la gloire n'a pas trahis,
 Ils ont sauvé notre pays
 Des griffes de nos adversaires.
 Que les actes de ces guerriers
 Resient gravés dans nos territoires,
 Ils ont sauvé nos territoires,
 Nos familles et nos foyers.

Xavier Privas

Chiến-sĩ bị thương
 Người đi ra xa nhà xa cửa,
 Mắt anh hùng ráo rớt gương trong.
 Trung trish hai chữ tạc lòng,
 Bận tình nghĩa-sĩ, lòng vòng tư gia.
 Người đi ra miệng ca kháng khái,
 Tiếng rập rình, náo lại binh nhung.
 Nhứt thần can đảm thị hùng,
 Giặc trời mong dẹp, ùn ùn khái ca.

Người đi ra, dạ đã quyết dạ,
 Chôn vấy vũng đầm cả thân sanh.
 Trái gan quyết chiến tung hoành,
 Làm cho quân nghịch tan tành trắng sa.
 Người đi ra, đầy đầy khí tượng,
 Khác nào là mặt tướng thiên dân.
 Ra tay cứu giải chi sơn,
 Bình đầu công-lý vực phân tư do.

Người đã cho một trò hoành hợ,
 Giữa đất trời, rõ biết quyền dân.
 Mây phen quân giặc bạo tàn,
 Người đầu đánh trả rõ ràng hùng anh.
 Người ra sức hiển vinh mây lúc,
 Ta nữa nhờ hạnh phúc biết bao.
 Một mai khái-nhạc hồi triều,
 Để nào chàng sức anh hào mà nển.

Lúc tranh hùng hai bên đứ đới,
 Người đã từng nhọc nổi can qua.
 Kia Ai-gôn, nọ Ai-toa,
 Mây nơi người phải thị da như da.
 Song diện mạo người hùng vỹ vẻ,
 Lòng dạ thì mạnh mẽ ước trông.
 Trông cho lại sức không cùn,
 Đặng vì Đại-pháp hết lòng đảm đương.

Vinh cho bạn sa-trường mang tạt,
 Phl tâm lòng ái quốc trư quân.
 Giang san gặp hội phong trần,
 Nhờ người đỡ vạc mới toàn biên cương.
 Công nghiệp đảng phi-thường đường à,
 Ta phải lo ghi lấy nơi lòng.
 Người đã giữ vẹn non sông,
 Ba-con, nhà cửa, một vùng của ta.
 Nguyễn-ngọc-Ân, dịch.

fy, chẳng màng chi tiếng đời nghị luận,
 thì cái phận sự ta làm xong đó, lấy mắt
 lương tâm ta xem, tưởng chẳng có chi
 chối rặng cho bằng! Vậy nếu phải rơi
 bao nhiêu nước mắt, phải tốn công hao của
 cho mấy cũng không thể làm cho ta ngã lòng
 rùn chí, hoặc hờ mồi than trời, trách
 đất.....

« Còn người chẳng phải sanh ra đặng
 ở riêng một mình, ày là giá-phẩm của
 cử việc sống trên đời, chẳng biết suy
 nghĩ đến chi cả, kè khác chỉ lo một cái
 lợi riêng cho mình, hoặc lo kiếm thê làm
 sao cho tể lợi ra, còn một số người ít
 hơn-hết, lại dùng mọi việc mình làm
 như thể lợi tể để giúp cho hoàn toàn cái
 trách-nhiệm riêng của mình đã dịnh.

« Những kẻ nói sau đây, chẳng tưởng
 mình sanh ra để mà chửi cái hình, cái
 xác trong đám xã-hội, nên mới rán tạo
 giới tài trí, cho đặng lo học, xong phân
 trách-nhiệm nói đó; mà tài trí chẳng
 khác chi ngọc trên non: càng trao giới,
 càng thêm chói sáng. Hỏi ai tiếng công
 làm ích cho đời, chỉ có chừngng mặt như
 « giá áo, túi cơm »; thì xin hãy tưởng
 mình chưa khỏi sự sống làm người trên
 thế.»

M. Th.

Hương truyền

Hươu
Chăn bần.
 Dân đói lắm! cho nên mấy bữa
 tết Nhà-nước đã tạm trich ra một
 phần tiền và phải quan đến tận nơi
 để mà tạm chăn cho những nhà
 thiệt là cùng vớ số xuất một vài
 đồng bạc. Rồi đợi đến khi quyền
 các hào phú có tiền nhiều mới chăn
 cho toàn cả các hạt. Ấy là một tin
 rất mừng của nhà nghèo.

Nay quyền tiền đã xong, và đã
 thấy quan số tại đi khắp nơi phát
 cả. Kè nghèo đói khác nào như cây
 cối bị hạn đã dai ngày, đã sắp khô
 héo; nay được ơn ấy khác nào như
 được cơn mưa-mát thấm nhuần,
 lần hồi lại sẽ tươi xanh lại cả.
 Nhưng chỉ tiếc rằng, nếu Nhà-nước
 chăn cho một ít lúa thì hơn, vì chăn

bạc, thì gặp lúc bạc hạ lúa cao, cho
 nên nếu được một các chi còn lại
 năm xu, thì thiệt thòi cho dân lắm.

Tháng bán bánh ra oai.

Nhơn lúc gạo cao bạc hạ, các phố
 Annam và khách đũa nhau làm bánh
 mì chở đi bán khắp các nơi, vì
 người nghèo đói kiếm chác được
 đôi ba xu cũng mua ngay được cái
 bánh mì ăn đỡ đói.

Bữa nọ, gần nhà ba-toa-phố Gia-
 hội, có chú bán bánh mì đi qua,
 thấy dưới bóng cây mát mẽ, bèn để
 thùng bánh mì xuống đám cỏ xanh
 nghỉ chơi.

Liền có một con gái tuổi độ vài
 mươi, mặt mày, bộ tịch nhâm
 khuôn, cũng khá khiến được cho
 người ưa muốn, nhưng nước-da thì
 trắng mà pha màu chàm, đôi mắt
 không được non-nang mà lại có bề
 hơi lờp-lờp, còn số quan thì rách
 rưới lồi-thối không rõ bộ dạng, mà
 gầy như bọ đói. Lang-thang đường
 kia đi lại thấy thùng bánh mì thì
 đói mắt sa vào, như con đũa sa
 xuống bầy sa ở giữa khoán vắng.

Duyên dẫu chú bán bánh mì lại
 mời: « mua bánh mì bán mì đang
 nóng, ngon! mua thử vài cái. »

Có không đứng lại mà cũng không
 ngồi, nhưng hai đầu gối có tự nhiên
 du-du mà xếp lại rồi nhẹ nhàng
 mà hạ xuống đám cỏ xanh. Day mặt
 lại cái thùng kiến trong chất đầy
 những bánh mì nóng da vàng đôn
 rộm. Đôi mắt cố chăm chỉ nhìn vào
 chõng bánh chát trong thùng bình
 như người khen cái màu da bánh
 vàng tươi tớt quá!

Chú bán bánh nói: « Một đ bữ? —
 Ừ! — Mua thêm một đ nữa hữ? »

« Ừ! »
 Chú bán bánh đưa ra. Có năm
 chục lấy, bẻ hai bẻ tư, bẻ sáu, rồi
 đưa vào miệng một mà nhai, nhai
 dẻo-dai quá, nhai gần hết hai cái
 bánh thì đói mồi-miêng run-run say,
 đói con mắt riu-riu ngó. Hình như
 cái chất bở bột mì, cái hương vị
 bánh nướng đã triển-miền trong óc
 rưng rưng hộng, đã chơn chừa
 trong tâm khảm khoái lạc trong não
 can làm lắm, khiến cho có mê thần,
 khi tỉnh khi say mơ màng trong tai
 nghe trận gió thổi đám lúa mì lay,
 giọng hò gọng hát liu lo của điện
 gia bên ngoài quốc, mà cái tình
 thần có đang được dao-thưởng cái
 quang cảnh kỳ kỳ ấy khoái quá! Mà
 khoái thiệt khoái đến nỗi quên rằng
 rồi đây biết tình cách nào cho xuôi
 được hai đ bánh giá 6 xu, chú bán
 bánh sẽ coi lập óc khoái đến nỗi
 không nghĩ các chán trong của mình
 đã lo ra ngoài, khiến cho chú bán
 bánh cứ nhắm nhai mà đoán chắc
 được ở bụng mình trống không ăn
 được ngày này mà trong lòng mình
 chơn xếp xếp không được một xu nhỏ.
 Đang khi mơ-màng trong mộng
 thì có gục đầu lún ba bốn cái giọt
 mình thức dậy, tình thần tươi-tỉnh
 nhưng ra bộ bợ-ngợ ngó quanh-quẩn
 cả bốn phương, rồi ngó lại thùng

Phận làm người

Hỏi chú trại non, sao làm khi quên lợi
 riêng mình, mà lo gánh vác việc thiên
 hạ cho cực thân, lại còn phải hại mình
 nữa, thì chú trại ấy trả lời như sau đây,
 mặc thử khán-quan riêng luận:
 « Phận làm con người, mà muốn rõ
 biết phận sự của mình ở đời, thì đưng

có chỉ lo một mồi lợi riêng mà thôi;
 phải mở mắt xem xét những đấng thật
 sự trong thế cuộc cho đặng biết chỗ nào
 là ngôi thứ của ta, đâu là bòn phận ta
 phải xử với đời. Đã biết, đường đi của
 ta vào nhiều chông gai, nhiều hiểm hờ,
 thì tại nhiên làm lúc phải bị nhọc nhằn,
 cực khổ, bị đem siem cười chê; song
 nếu ta đã sẵn lòng gánh vác sự cực nhọc



Người-Annam

Nên hút thuốc lá hiệu « CON GÀ »
 Vì thuốc trồng tại trong xứ ta,
 Vì thuốc thơm tho hơn hết,
 Vì chế tạo theo phép vệ-sanh,
 Vì bán giá rẻ hơn thứ khác.
 Nên bỏ các thứ thuốc ngoại quốc,
 Mà hút thuốc lá hiệu « CON GÀ ».

Bán tại Đông-pháp Yên-thảo Công-ty ở Hà-nội,
 Công -ty tư tư thuế của ông Fontaine tại Saigon
 và các nơi tạp hóa đều có bán.

Máy xay lúa

Muốn hỏi cách thức và giá cả
 thì do nơi hăng
 Denis Frères ở Saigon, đường
 Calinat số 4.
 Xin đến xem máy ráp sẵn rồi.

PHARMACIE PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây này đơn đẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-dương này

LẬP RA TỪ NĂM 1865 HỜI TRƯỞNG CỦA ÔNG HOLBÉ và RENOUX

Nay ông **L. SOLIRÈNE**, nhứt hạng bào-chê sư, kê nghiệp

ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chừ quân-tử có cần dùng thuốc tây xin hãy gởi thơ cho tiệm thuốc này mà mua, thì sẽ được vừa lòng. **Cửa ĐƯỢC-TÀNH LỰC-BIÊN** đã xuất bản rồi. Ai muốn xin thì viết thơ cho ông Solirène, ngài sẽ gởi cho không

Thợ khảm đen có hiệu

Thật khéo mà lại rẻ hơn các chỗ.

Kính cùng qui ông dùng khảm đen rõ:
Tôi thiết rành nghề thợ khảm trên 15 năm rồi, nên làm đủ kiểu các thứ khảm nhiều lớp; ít lớp, lớp dày, lớp mỏng, kiểu nào theo kiểu này rất khéo. Như là thứ lớp mỏng từ 7 tới 9-10 lớp, thứ lớp dày từ 4 tới 6 lớp mà thôi. Song có thứ khảm bích theo kiểu cấp tốc, qui ông muốn kết dính lại một lần bích lên để xuống như dùng sơn vậy rất tiện, thì phải do (contour de tete) máy tạc phân và máy lớp dày mỏng xin sai rõ trong thơ và chế máy ông

ở đồng tôi làm rồi gởi lại thì phí tôi chịu mà phải trên 2 kh. Khảm đặt có hai giá tùy theo hàng nặng nhẹ:
Hạng nhứt, búng và nhiều Bombay 1 khảm..... 2.650
Hạng nhì, búng và nhiều Bombay 1 khảm..... 2.00
Còn nhà buôn bán muốn mua sỉ có đủ kiểu xin gởi thơ tôi sẽ định giá cho dễ bán.
Cúi xin qui ông hãy mua khảm của tôi làm thật khéo và kỹ càng, chắc lắm, lâu hư mà lại giá rẻ.

Kính cáo
NGUYỄN-VĂN-BỚ
Thợ khảm đen
Fils de M. Hoài, Propriétaire
à Saïgôn đờn Bình-nhâm (Lái-thiêu)

CUỐN NHÌ Truyện trình thám TIÊU THUYẾT

Cuốn nhì đã in rồi, cuốn ba còn in tiếp đủ cho trọn phó. Kính xin liệt-vị, mua xem cho rõ sự tích của một người trình thám rất có danh tra vụ án mạng như thần. Nếu như các nhà thương-gia trong lục-châu mua mà bán lại thì tôi sẽ định hue hồng như sau đây:

Giá mỗi cuốn, là..... 0020
Mua đến từ năm chục cuốn thì sẽ có hue hồng 40%
từ một trăm > 50 >

Xin do adresse như sau đây:

CHÂU-VĂN-NGOC.
à l'Imprimerie de l'Union,
157, Rue Catinat, 157.
SAIGON

Vinhlong Thương-nghệ Công-ty

1) Xe hơi và lâu đưa bộ hành, giắc ghe chớ lùa.
2) Sửa các thứ xe, bán đồ phụ tùng, bán đồ sắt và rèn đồ sắt (hàng rào vắn vắn).
3) Tiệm trữ hàng hóa ngoại-quốc và đồ thổ sản.
Xin các ông lái buôn đường an-nam, đậu, tiêu, mè tỏi, trà Huế, trà Annam, thuốc lá bãi, thuốc Gò Vấp, thuốc sút, bao dệm hay là đồ thổ sản khác xin đến Tiệm của Hội tại chợ Vinh-long mà thương-nghệ Hội sẽ mua sất, và xin các ông chủ lò đường, sở trồng thuốc hay là những vật kể trên đây gởi thơ bản tính cũng được.

Vinh-long, le 15 Mars 1920.
Le Directeur gérant,
NGUYỄN-PHÚ-TOÀN.

☉ Có Một Minh Nhà Nay Có Quyền
THAY MẶT CHO NHÀ ĐỐC SÙNG VÀ LÀN XE MÁY
TẠI THÀNH St-Étienne
Mã thời

Ông F. MICHEL, CAFFORT Successeur
ở đường Catinat số 36 SAIGON

Có Bàn SÙNG
đủ thứ và đủ kiểu. BÌ,
THUỐC, ĐÀN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ
và đồ NỮ-TRANG. Đã đã tốt lại giá rẻ
Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin để thơ như vậy;
M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Catinat. - SAIGON

Sách mới

Hai cuốn Bài ca GIANG-NAM PHỤNG-CẦU và AN-TÌNH chừ vị hay ca xướng đều lấy làm thích. Cuốn nhì (cuốn tiếp) nay in mới rồi. Trong ấy có nhiều bài hay rất, xin khán quan ghé mắt.
Các nhà bán sách Saigon và Lục-châu đều có bán.

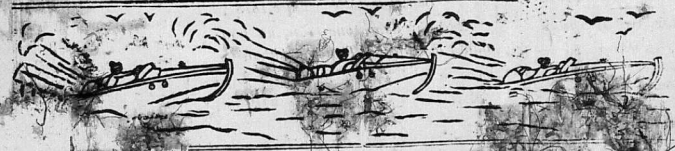
TIỆM Họa-chơn-dung

Thiệt khéo hạng nhứt
nội Đông-dương.
HO-VĂN-LANG.
58 rue d'Espagne Saigon.

Hãy uống thử thứ rượu
AMER HONORÉ
Là một thứ giải khát ngon
thượng hạng
Của một minh hãng Denis frères
có từ mã thời.

SÔNG LAU NHỚ RƯỢU
(Longché grâce à une liqueur.)

Hiện đây giá bên nước Hoa-kỳ có một vị điên-chủ đã ngoài 95 tuổi mà đời còn sức học anh minh như người 40 tuổi, đi đường chớ mệt, ăn nói sôi sảng, cả ngày ở ngoài trại ngoài đồng coi tới-tả làm công chuyện.
Ngày nó có một người đi thăm ông, nói thử cho biết tên ông nay đã bao nhiêu tuổi mà sức học không phai kém ông?
Ông trả lời rằng: Có chỉ lạ mà thôi, cả đời tôi trước khi ăn cơm hay uống một ly nhỏ rượu Quina Gentiane hiệu Marot là một thứ rượu trường-sinh bổ tở.
Người khách nghe nói cũng có lòng muốn việc trường thọ như ông, liền về nhà sai vợ đi mua cho ông một ly rượu Quina Gentiane mà dùng mỗi bữa. Thiên hạ nghe nói cũng có đi tham sự, cũng liền về nhà đi mua rượu ấy đem về mà uống bổ quanh năm. 4)
Có bán trong các tiệm hàng xẻ (épiceries).

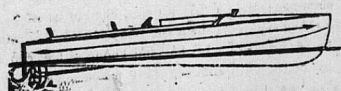


CANOT HOI

Đề chớ chuyên mau lẹ,
đề tuần du diên địa

Hãy lập tức viết thư trình bày với:
Ông Charles BARDON
NGƯỜI ĐÓNG TÀU
ở đường Paul Blanchy số 127
SAIGON (Namkỳ)

MỘT CÁI KIỂU THEO LOẠI « POPULAIRE », KÈU LÀ AUTO-GLISSEUR SỐ 620



Chắc chắn
đóng kỹ càng
giáng đẹp

giá 1.500 \$
sấp lên

Khoái hượt
lẹ lạng sạch sẽ
giá rẻ

